

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2024/HSST
Ngày: 19 -6- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Tùng
2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại Hội trường nhà văn hóa khu phố Trung Chi, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 75/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2024/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Khắc L; tên gọi khác: C; giới tính: Nam; sinh ngày: 16/5/1986, tại: tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh D; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Lê T, sinh năm: 1956; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi ĐKKHKT: Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh D; nơi ở hiện tại huyện A, tỉnh B; con bà: Nguyễn Thị L (Đã chết); gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Hoàng Nhật N, sinh năm 1988; nghề nghiệp: Lao động tự do; có ba người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2023, có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Hoàng Thanh B, sinh năm: 1985; địa chỉ: Khu phố 2, Phường 2, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Anh Hồ Sỹ D, sinh năm: 1991; địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố C, tỉnh D, vắng mặt.

- Anh Trịnh Đình H, sinh năm: 2000; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D, vắng mặt.

- Anh Thái Linh H, sinh năm: 1992; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh

D, vắng mặt.

- Anh Lê Phước B, sinh năm: 1994; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D, vắng mặt.

- Anh Mai Anh S, sinh năm: 1991; địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố C, tỉnh D, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/12/2023, Lê Khắc L mua từ 01 nam thanh niên (không rõ nhân thân, lý lịch) 60 viên ma túy hồng phiến với giá 1.000.000 đồng, sau đó cho vào 06 đoạn ống nhựa (mỗi đoạn chứa 10 viên) rồi cất giấu tại nhà ở Kiệt 24 đường Thái Phiên (thuộc khu phố 3, phường 1, thành phố Đông Hà).

Trong khoảng thời gian từ 00 giờ đến 20 giờ 20 phút ngày 15/12/2023, L đã sử dụng hết 05 viên và bán cho các đối tượng sử dụng ma túy để kiếm lời, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 00 giờ 10 phút, khi Lê Khắc L đang ở nhà thì có Hồ Sỹ D (sinh năm 1991, trú tại khu phố 4, phường 4, thành phố A) đến nhà của L mua 300.000 đồng ma túy, L đồng ý nhận tiền và đưa 10 viên ma túy cho D.

Lần thứ hai: Vào khoảng 00 giờ 15 phút, Lê Phước B (sinh năm 1994, trú tại thôn A 2, xã B, huyện C) đến nhà L hỏi mua 150.000 đồng ma túy thì L đồng ý và đưa cho B 05 viên ma túy.

Lần thứ ba: Vào khoảng 00 giờ 25 phút, Hoàng Thanh B (sinh năm 1985, trú tại khu phố 2, phường 2, thành phố A) đến nhà L hỏi mua 120.000 đồng ma túy. L nhận tiền từ Bình sau đó đưa cho B 05 viên ma túy.

Lần thứ tư: Vào khoảng 00 giờ 30 phút, Trịnh Đình H (sinh năm 2000, trú tại thôn A, xã B, huyện C) đến nhà L hỏi mua 100.000 đồng ma túy, L đưa 05 viên ma túy cho H.

Lần thứ năm: Vào khoảng 00 giờ 32 phút ngày 15/12/2023, Thái Linh H (sinh năm 1994, trú tại thôn A, xã B, huyện C) đến nhà L hỏi mua 200.000 đồng ma túy, L nhận tiền và đưa 07 viên ma túy cho H.

Lần thứ sáu: Cũng với phương thức như trên, vào khoảng 00 giờ 40 phút tại nhà mình, L đã bán cho Mai Anh S (sinh năm 1991, trú tại khu phố 4, phường 1, thành phố C) 03 viên ma túy với giá 100.000 đồng.

Đến 20 giờ 20 phút ngày 15/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Khắc L về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Quá trình làm việc, Lê Khắc L đã tự nguyện giao nộp 20 viên ma túy tổng hợp hồng phiến còn lại và 970.000 đồng tiền do L bán ma túy có được.

- Tại bản Kết luận giám định số 63/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 20 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY có khối lượng 1,9876 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- Tại bản Kết luận giám định số 52/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (trong vụ Mai Anh S) kết luận: 03 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY có khối lượng 0,2999 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- Tại bản Kết luận giám định số 53/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (trong vụ Lê Phước B) kết luận: 05 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY có khối lượng 0,4919 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- Tại bản Kết luận giám định số 54/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (trong vụ Thái Linh H) kết luận: 07 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY có khối lượng 0,6797 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- Tại bản Kết luận giám định số 60/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (trong vụ Hồ Sỹ D) kết luận: 10 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY có khối lượng 1,0324 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- Tại bản Kết luận giám định số 61/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (trong vụ Trịnh Đình H) kết luận: 05 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY có khối lượng 0,5113 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- Tại bản Kết luận giám định số 62/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (trong vụ Hoàng Thanh B) kết luận: 05 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY có khối lượng 0,4924 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 77/CT-VKSĐH ngày 09/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lê Khắc L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Lê Khắc L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Khắc L từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J6 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 970.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản bắt người cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận:

Ngày 15/12/2023, Lê Khắc L đã 06 lần có hành vi bán trái phép 5,4952 gam ma túy loại Methamphetamine cho các đối tượng Mai Anh S, Lê Phước B, Thái Linh H, Hồ Sỹ D, Trịnh Đình H, Hoàng Thanh B. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy hiện đang là một trong những tệ nạn lớn của xã hội, gây tác hại rất nhiều mặt đến đời sống kinh tế, làm mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân sống trên địa bàn và là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng, chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đã tự nguyện khai những lần bán trái phép chất ma túy nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu NS3 2117343 và 01 hộp niêm phong màu đỏ, ký hiệu BG là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J6 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 970.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam là tiền bị cáo có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi

hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Khắc L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Lê Khắc L: **07** (Bảy) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu NS3 2117343 và 01 hộp niêm phong màu đỏ, ký hiệu BG.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J6, màu đen, số IMEI 352812100808734, số IMEI 352813100808732, có gắn thẻ sim, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, số IMEI 355688074292106, đã qua sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 970.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam (Số tiền này đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà mở tại kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Trị).

(Số vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Công an TP. Đông Hà;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vũ Xuân

